TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 293/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022, giữa:

Người yêu cầu:

- **Bà Vũ Thị P**, sinh năm 1990

HKTT: xã L, huyện H, tỉnh T

Nơi làm việc: Tầng 7, tòa nhà G, số 36 phố H, phường O, quận Đ, Hà Nội.

Nơi cư trú: CH202307CT1 Chung cư X, quận Đ, thành phố Thanh Hóa.

Căn cước công dân số 038190016401 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 08/7/2022

- **Ông An Byung T, s**inh năm 1960; Quốc tịch: Hàn Quốc. Hộ chiếu số M97168309 do Bộ ngoại giao Hàn Quốc cấp ngày 23/09/2019

Nơi cư trú: Số 14/46 Jiyang-ro, 16 gil, Y, S, Hàn Quốc

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 giữa bà Vũ Thị P và ông An Byung T, các bên đương sự đã thỏa thuận về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Cụ thể như sau:

[1]Về quan hệ hôn nhân**:** Bà Vũ Thị P và ông An Byung T thống nhất tự nguyện xin được thuận tình ly hôn.

[2]Về con chung**:** Không có.

[3]Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4]Về nợ chung: Không có nợ chung.

[5]Về lệ phí: Bà Vũ Thị P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm

Việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Quyết định:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị P và ông An Byung T thống nhất tự nguyện xin được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

Về lệ phí: Bà Vũ Thị P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm**,** xác nhận bà P đã nộp 300.000 đồng tiền dự phí ly hôn theo biên lai số AA/2021/0001303 ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí. Xác nhận bà P đã nộp đủ.

Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thẩm phán

Nơi nhận:
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *Cục THADS thành phố Hà Nội;*
- *UBND tỉnh Thanh Hóa.*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

Bùi Thị Thu Hồng